

Báo cáo phân tích

Báo cáo xuất nhập khẩu Q2/2026: Nhìn lại 6 tháng đầu năm, tín hiệu Q3 và phân tích sâu nhóm doanh nghiệp Hàn Quốc

Tháng 9-2026



Mục Lục

01 Tổng quan hoạt động xuất nhập khẩu

02 Động lực tăng trưởng xuất nhập khẩu

03 Sức khỏe doanh nghiệp xuất nhập khẩu

04 Tín hiệu Q3, triển vọng nửa cuối năm 2026 và nguyên nhân nhập siêu

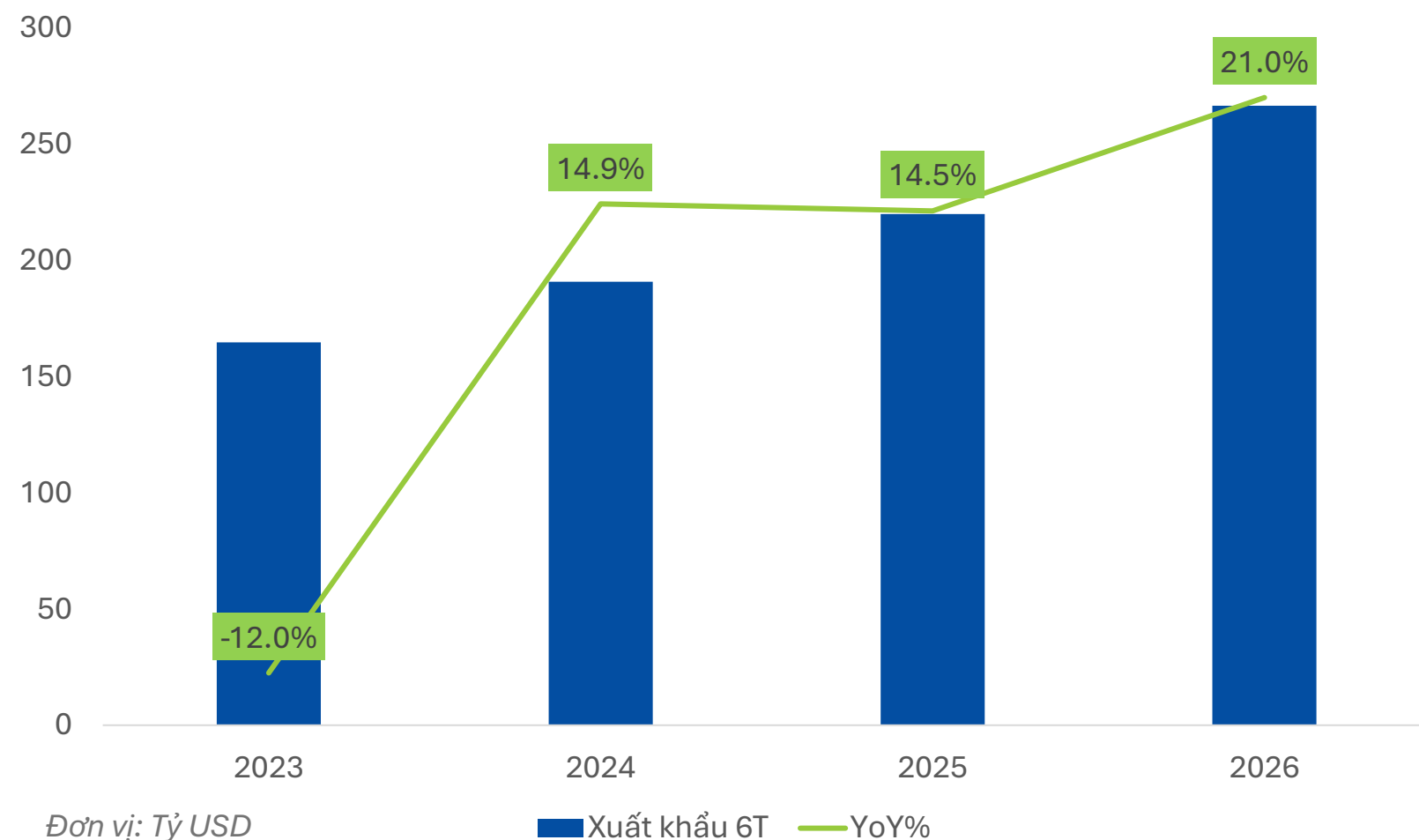
05 Phân tích sâu nhóm doanh nghiệp FDI Hàn Quốc



Hình 1: Giá trị xuất khẩu và số lượng doanh nghiệp (2026)



Hình 2: Giá trị xuất khẩu theo thời gian



Nguồn: Cục hải quan; tổng hợp bởi FiinGroup

- Xuất khẩu duy trì đà tăng tích cực trong 6T/2026, đạt **266,5 tỷ USD, tăng 21,0% YoY**. Riêng Q2 đạt **143,6 tỷ USD, tăng 22,7%**, cho thấy tốc độ tăng trưởng tiếp tục được duy trì ở mức cao.
- Số doanh nghiệp xuất khẩu chỉ tăng **1,6% YoY**, thấp đáng kể so với tăng trưởng kim ngạch. Điều này cho thấy tăng trưởng chủ yếu đến từ sự gia tăng quy mô xuất khẩu của các doanh nghiệp hiện hữu hơn là mở rộng số lượng doanh nghiệp tham gia.

Hình 3: Giá trị nhập khẩu và số lượng doanh nghiệp (2026)



Hình 4: Diễn biến cán cân thương mại (6T/2025 – 6T/2026) Đơn vị: Tỷ USD



- Nhập khẩu tăng mạnh hơn xuất khẩu, đạt **283,2 tỷ USD trong 6T/2026, tăng 33,4% YoY**. Riêng Q2, kim ngạch nhập khẩu tăng tới **39,1% YoY**, cho thấy nhu cầu nhập khẩu tiếp tục tăng tốc.
- Tăng trưởng nhập khẩu cao hơn xuất khẩu khiến cán cân thương mại chuyển từ **xuất siêu trong 6T/2025 sang nhập siêu trong 6T/2026**. Đồng thời, số doanh nghiệp nhập khẩu ghi nhận giảm **0,6%**. Điều này cho thấy mức tăng nhập khẩu chủ yếu đến từ giá trị nhập khẩu bình quân cao hơn tại các doanh nghiệp hiện hữu.

+46,7 tỷ USD

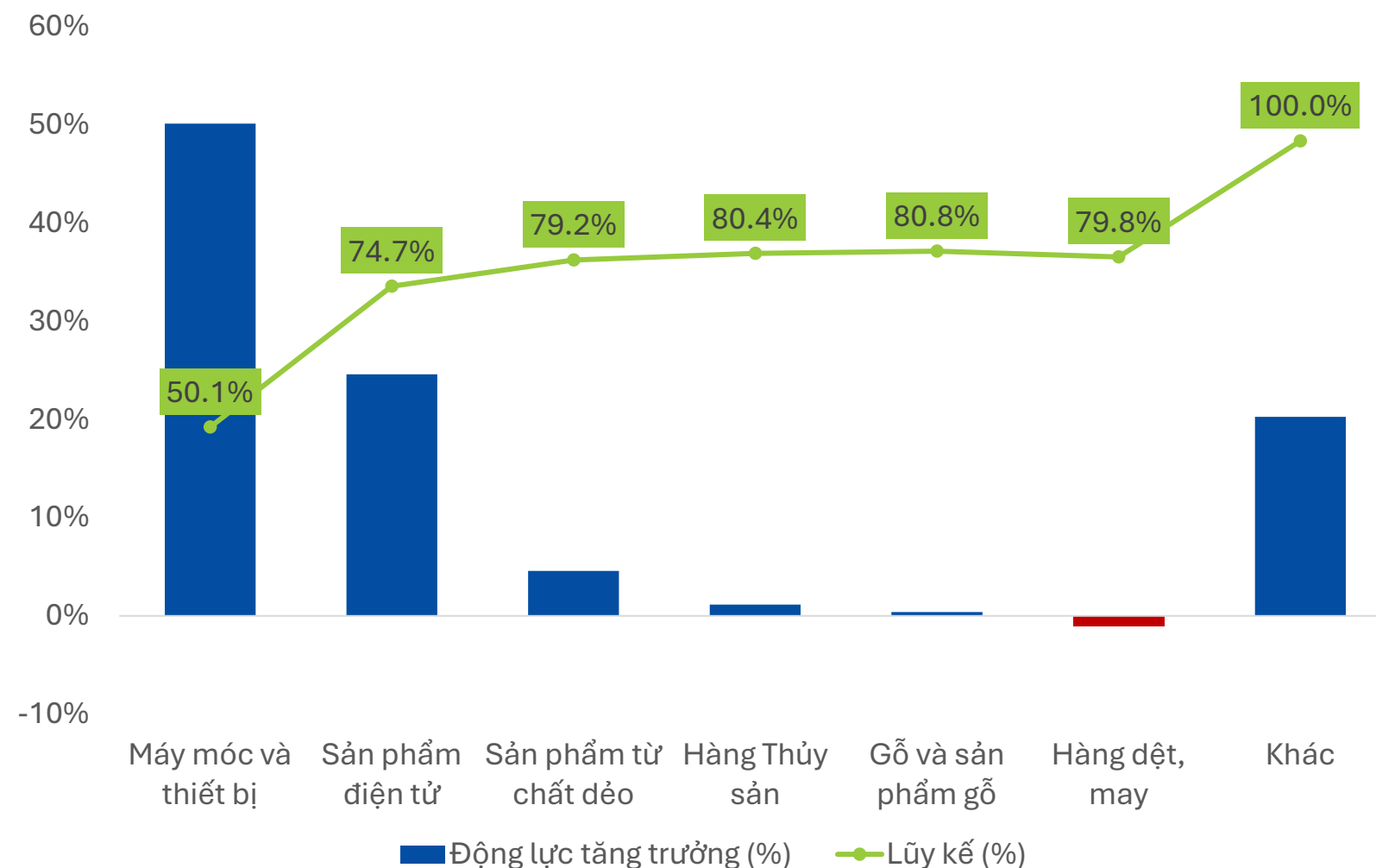
Chênh lệch xuất khẩu so với cùng kỳ

+71,0 tỷ USD

Chênh lệch nhập khẩu so với cùng kỳ

Nguồn: Cục hải quan; tổng hợp bởi FiinGroup

Hình 5: Đóng góp tăng trưởng xuất khẩu theo ngành (6T/2026)



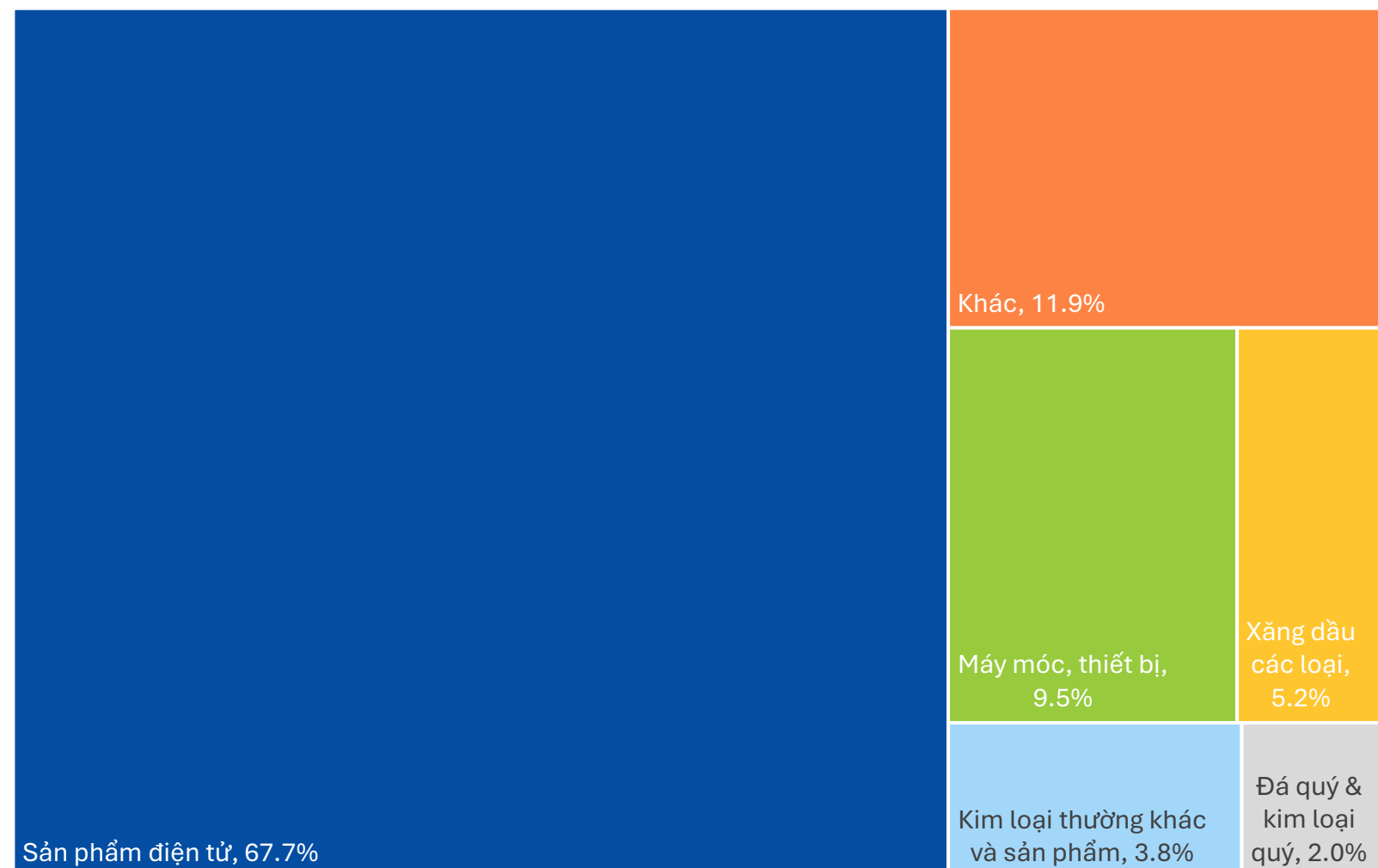
Hình 6: Tăng trưởng xuất khẩu theo ngành và thị trường (6T/2026)

NGÀNH × THỊ TRƯỜNG	Mỹ	Châu Âu	Trung Quốc	Hàn Quốc	Nhật Bản
Sản phẩm điện tử	+0.9%	+13.2%	+26.7%	+27.9%	+26.9%
Máy móc và thiết bị	+67.8%	+56.4%	+62.0%	+10.5%	+40.1%
Hàng dệt, may	-0.7%	-3.0%	+10.0%	-7.1%	-7.9%
Hàng Thủy sản	-4.0%	+1.6%	+30.1%	+3.9%	+1.1%
Gỗ và sản phẩm gỗ	-2.6%	+29.8%	+34.8%	-9.7%	-3.8%

Nguồn: Tổng hợp bởi FiinGroup

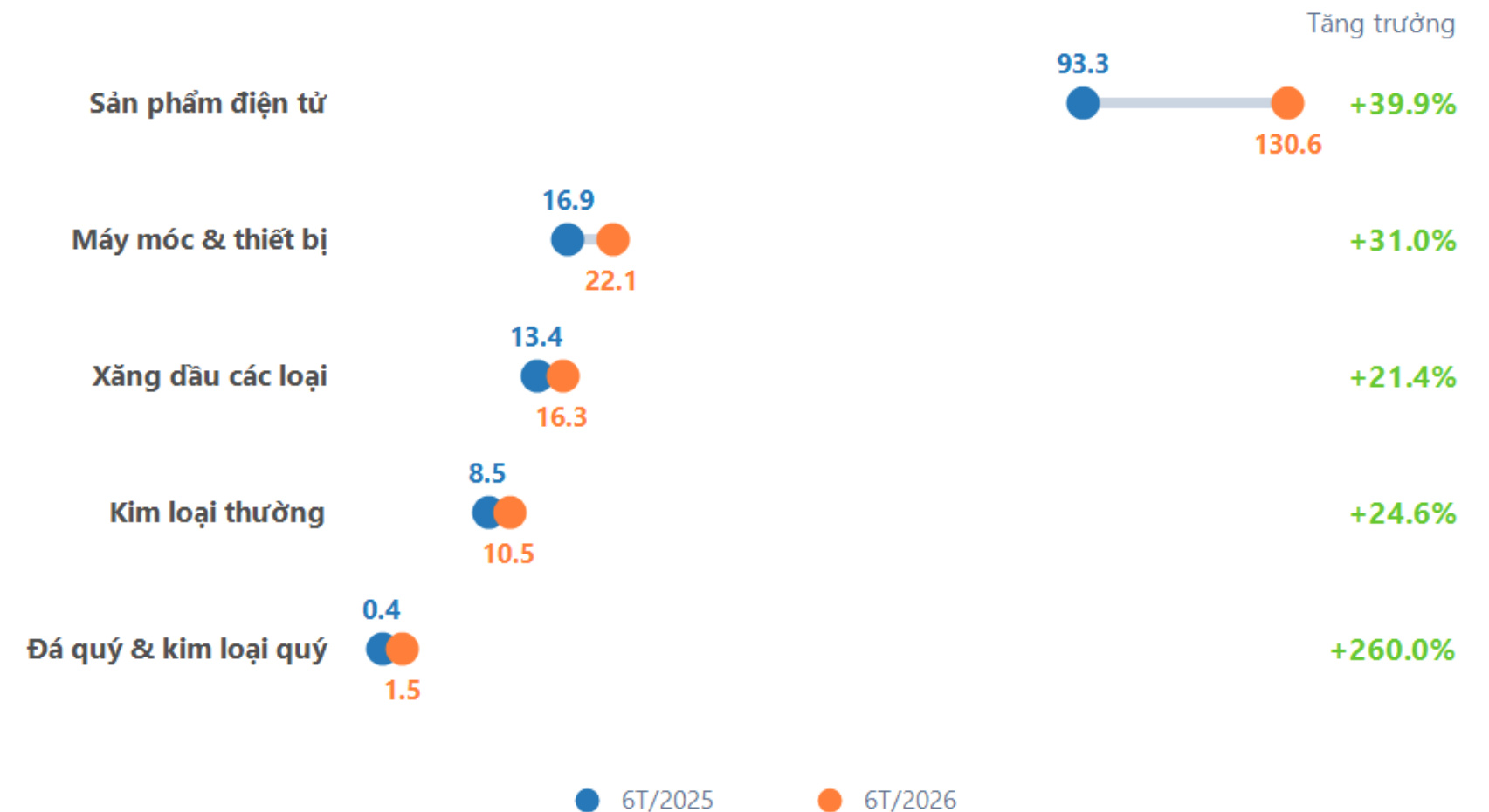
- Máy móc và thiết bị** là động lực lớn nhất, đóng góp **50,1%** vào tăng trưởng xuất khẩu; sản phẩm điện tử đóng góp thêm **24,6%**. Hai nhóm này chiếm gần **75% tổng mức tăng**, cho thấy tăng trưởng xuất khẩu đang tập trung khá rõ vào nhóm công nghiệp chế tạo.
- Máy móc và thiết bị tăng mạnh tại hầu hết thị trường lớn, đặc biệt tại **Mỹ, Trung Quốc và châu Âu**. Ngược lại, dệt may, thủy sản và gỗ - các nhóm hàng chủ lực của khối doanh nghiệp trong nước có diễn biến phân hóa hơn, tiêu biểu là kim ngạch tại thị trường Mỹ suy giảm do tác động từ thuế quan và việc siết kiểm tra xuất xứ. Điều này cho thấy động lực tăng trưởng chưa đồng đều giữa các nhóm hàng.

Hình 7: Đóng góp tăng trưởng nhập khẩu top ngành hàng giá trị cao nhất (6T/2026)



Hình 8: Tăng trưởng cùng kỳ các ngành hàng giá trị cao nhất (6T/2026)

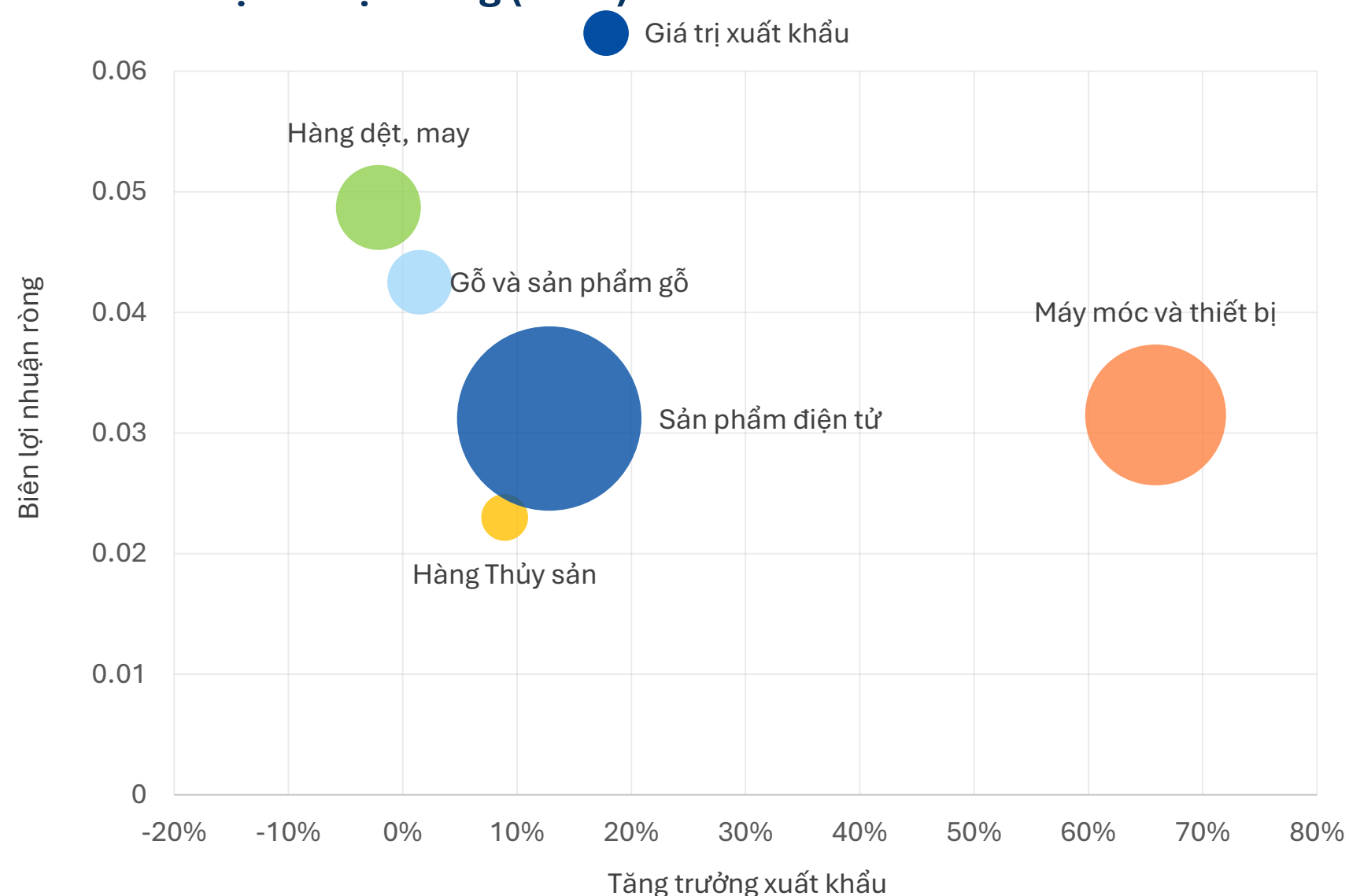
Đơn vị: Tỷ USD



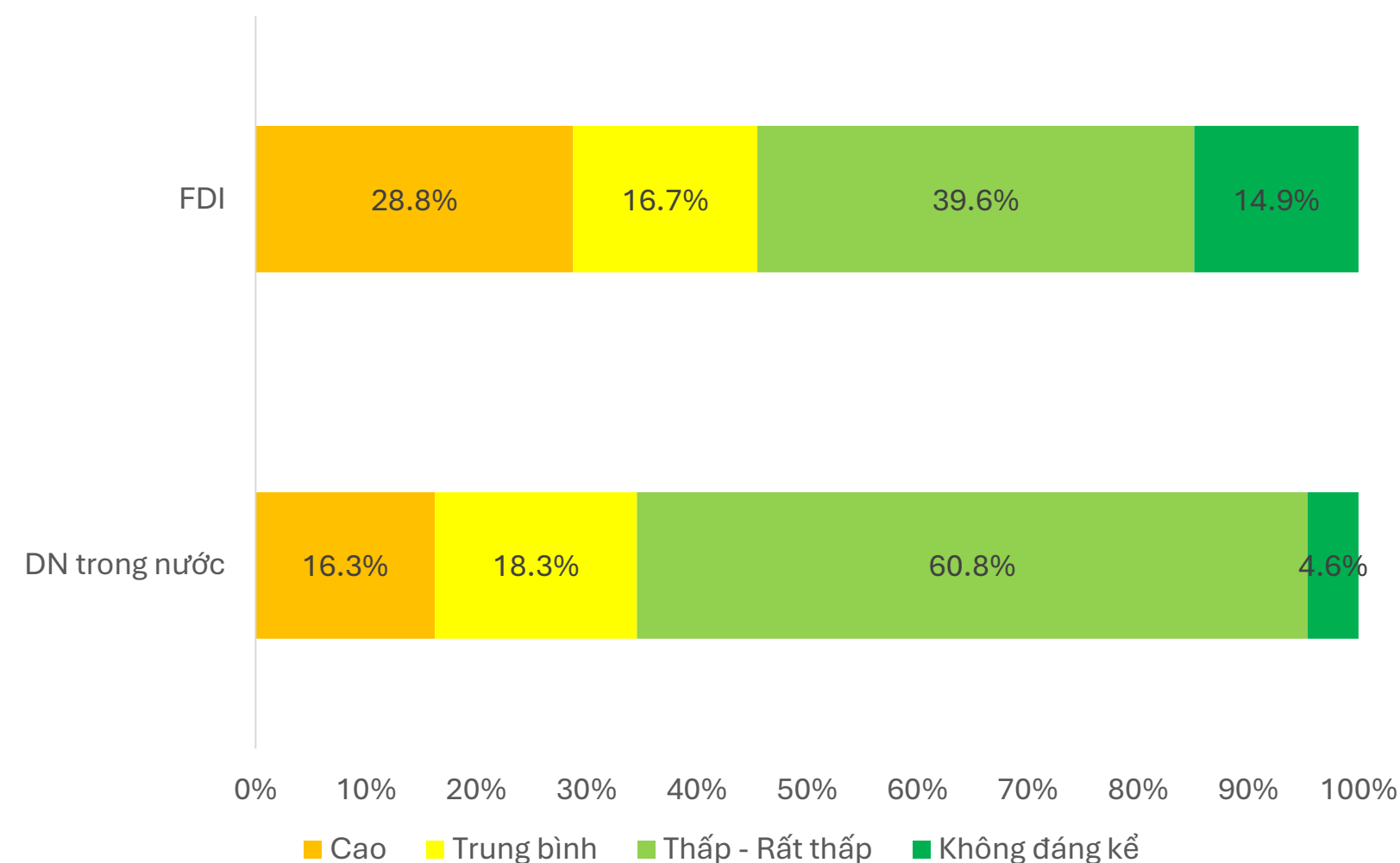
Nguồn: Tổng hợp bởi FiinGroup

- Sản phẩm điện tử** chiếm tới **67,7%** đóng góp tăng trưởng nhập khẩu, vượt xa các nhóm hàng còn lại. Kim ngạch nhóm này đạt **130,6 tỷ USD, tăng 39,9% YoY**, cho thấy điện tử là động lực chính của nhập khẩu trong 6T/2026.
- Các nhóm đầu vào khác cũng tăng đáng kể, gồm máy móc và thiết bị **+31,0%**, kim loại thường **+24,6%** và xăng dầu **+21,4%**. Xu hướng này cho thấy tăng trưởng nhập khẩu không chỉ tập trung ở điện tử mà còn lan sang nhiều nhóm nguyên liệu và tư liệu sản xuất.

Hình 9: Kim ngạch xuất khẩu, tăng trưởng xuất khẩu (6T/2026);
Biên lợi nhuận ròng (2025)



Hình 10: Phân bổ điểm rủi ro doanh nghiệp trong nước vs doanh nghiệp FDI



Nguồn: Tổng hợp bởi FiinGroup

- Các ngành xuất khẩu có sự phân hóa giữa **tăng trưởng và khả năng sinh lời**. Máy móc và thiết bị ghi nhận tăng trưởng xuất khẩu cao nhất, trong khi dệt may tăng trưởng âm nhưng vẫn có biên lợi nhuận ròng cao nhất trong các nhóm được phân tích.
- FDI không đồng nghĩa với hồ sơ rủi ro tốt hơn. Dù có một nhóm doanh nghiệp top đầu với hồ sơ rủi ro “rất khỏe” dẫn dắt, nhóm FDI cũng có “đuôi rủi ro cao” lớn hơn đáng kể, khoảng **29%** doanh nghiệp thuộc nhóm rủi ro cao trở lên so với **16.2%** ở doanh nghiệp trong nước.

Hình 11: Các chỉ tiêu xuất nhập khẩu chính (2026)

108,3 tỷ USD

▲ 25,8% YoY

Giá trị xuất khẩu T7-T8

374,8 tỷ USD

▲ 22,4% YoY

Giá trị xuất khẩu 8T

-20,5 tỷ USD

Cán cân thương mại 8T

Hình 12: So sánh bình quân tháng Q2 và T7-T8/2026

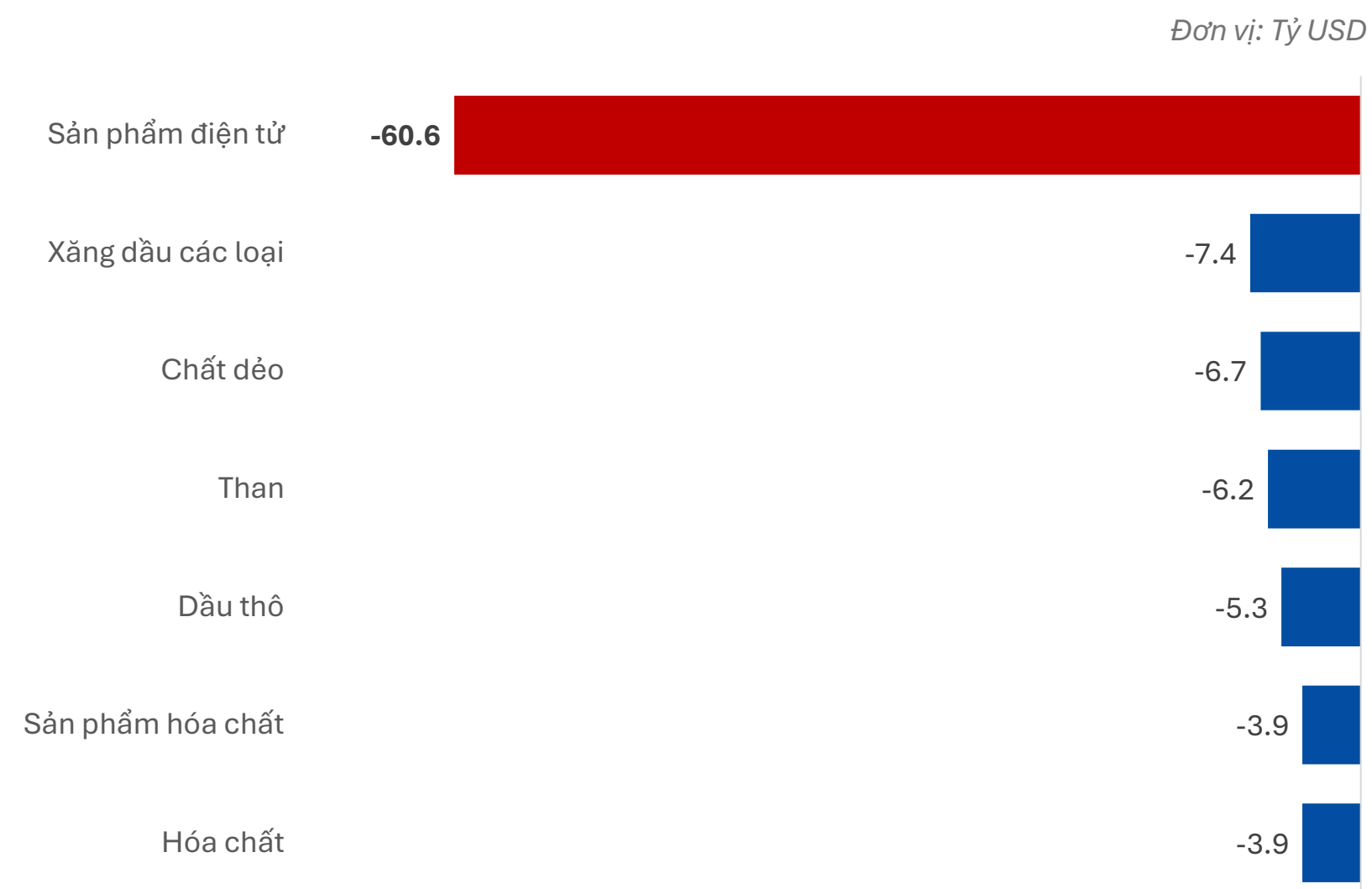
Đơn vị: Tỷ USD

Chỉ tiêu	Bình quân Q2	Bình quân T7+T8	Thay đổi	Tín hiệu
Xuất khẩu	47.9	54.2	+13.2%	• Tăng tốt
Nhập khẩu	52.2	56.1	+7.4%	• Áp lực tăng
Tổng XNK	100.1	110.2	+10.2%	• Mở rộng
Cán cân thương mại	-4.3	-1.9	+55.9%	• Cải thiện

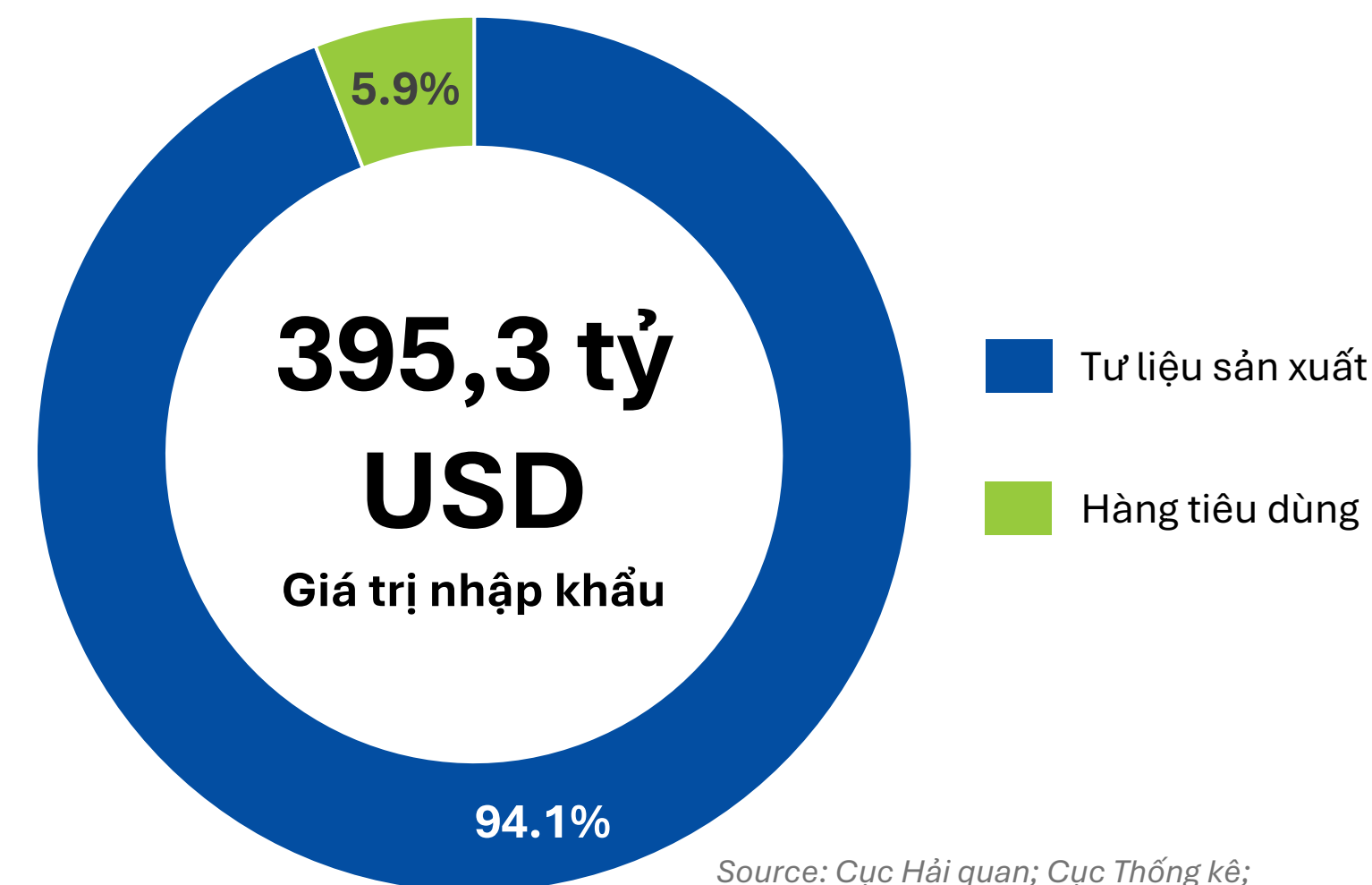
- Hoạt động xuất khẩu tiếp tục tăng tốc trong T7-T8, đạt **108,3 tỷ USD, tăng 25,8% YoY**. Bình quân tháng, xuất khẩu T7-T8 cao hơn Q2 khoảng **13,2%**, cho thấy đà tăng vẫn được duy trì trong đầu Q3.
- Bình quân nhập khẩu T7-T8 cũng tăng so với Q2 nhưng với tốc độ thấp hơn xuất khẩu, giúp **mức nhập siêu bình quân tháng thu hẹp khoảng 56%**. Tuy nhiên, tính chung 8T/2026, Việt Nam vẫn ghi nhận **nhập siêu khoảng 20,5 tỷ USD**.
- Nếu xu hướng T7-T8 được duy trì, xuất khẩu có thể tiếp tục **hỗ trợ cải thiện** cán cân thương mại trong nửa cuối năm. Tuy nhiên, nhập khẩu vẫn ở mức cao và 8T/2026 đã ghi nhận nhập siêu 20,5 tỷ USD, do đó **áp lực lên cán cân thương mại vẫn cần được theo dõi**.

Nguồn: Cục hải quan; tổng hợp bởi FiinGroup

Hình 13: Một số ngành sở hữu nhập siêu lớn (8T/2026)



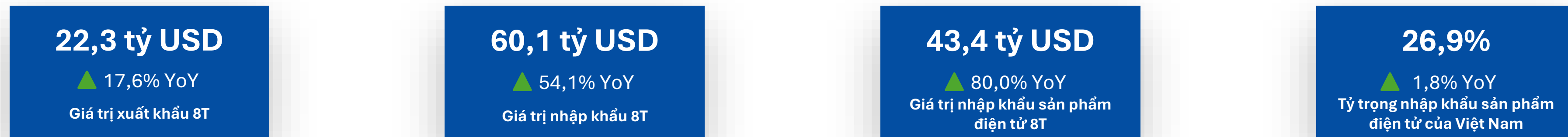
Hình 14: Cơ cấu nhập khẩu (8T/2026)



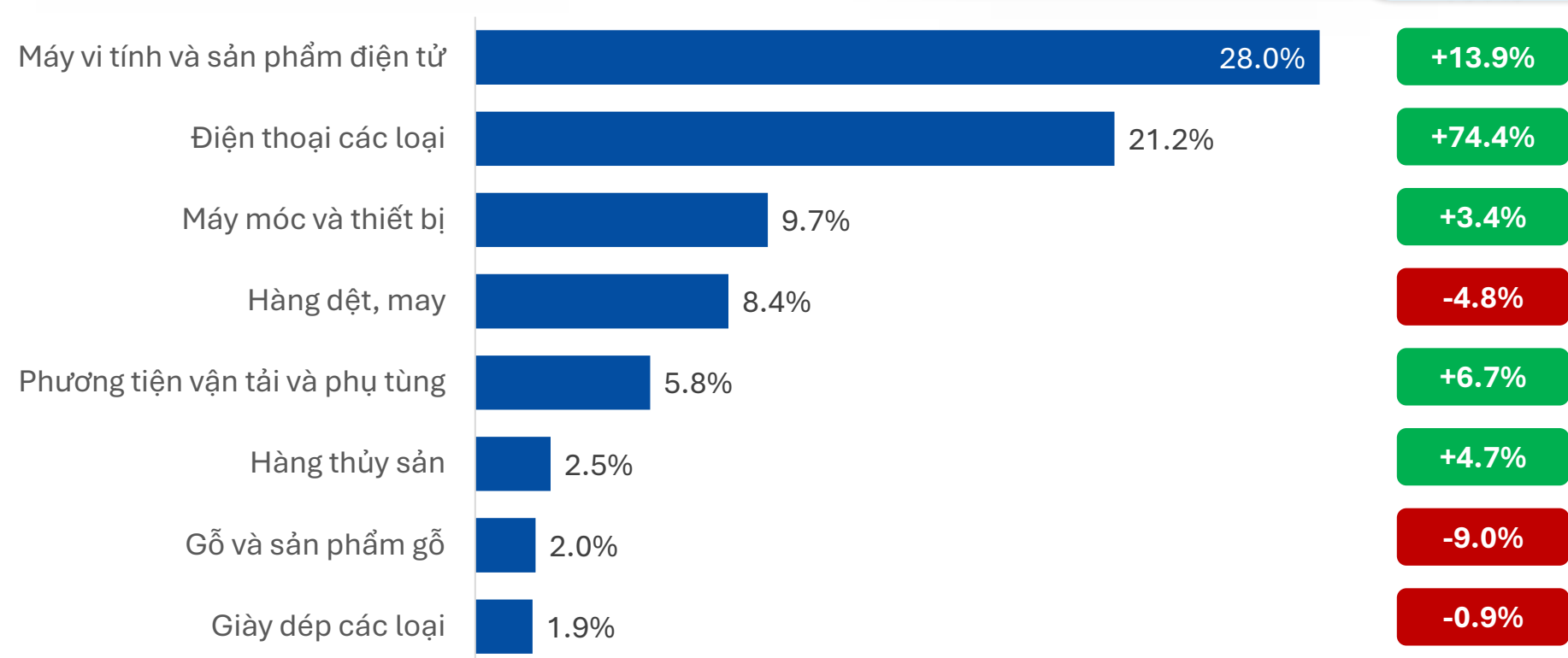
Source: Cục Hải quan; Cục Thống kê; tổng hợp bởi FiinGroup

- Sản phẩm điện tử là nhóm tạo áp lực lớn nhất lên cán cân thương mại, với mức nhập siêu khoảng **60,6 tỷ USD** trong 8T/2026, vượt xa các nhóm hàng khác. Điều này phù hợp với xu hướng nhập khẩu điện tử tăng mạnh trong năm 2026.
- Tuy nhiên, nhập siêu không chủ yếu đến từ tiêu dùng: **94,1%** kim ngạch nhập khẩu là tư liệu sản xuất, trong đó **57,6%** là nhóm máy móc, thiết bị và linh kiện — bao gồm một phần lớn hàng điện tử. Điều này cho thấy nhập khẩu tăng **gắn liền với nhu cầu linh kiện, nguyên liệu và máy móc phục vụ sản xuất**, đồng thời phản ánh mức độ **phụ thuộc vào đầu vào nhập khẩu** của nền sản xuất trong nước.

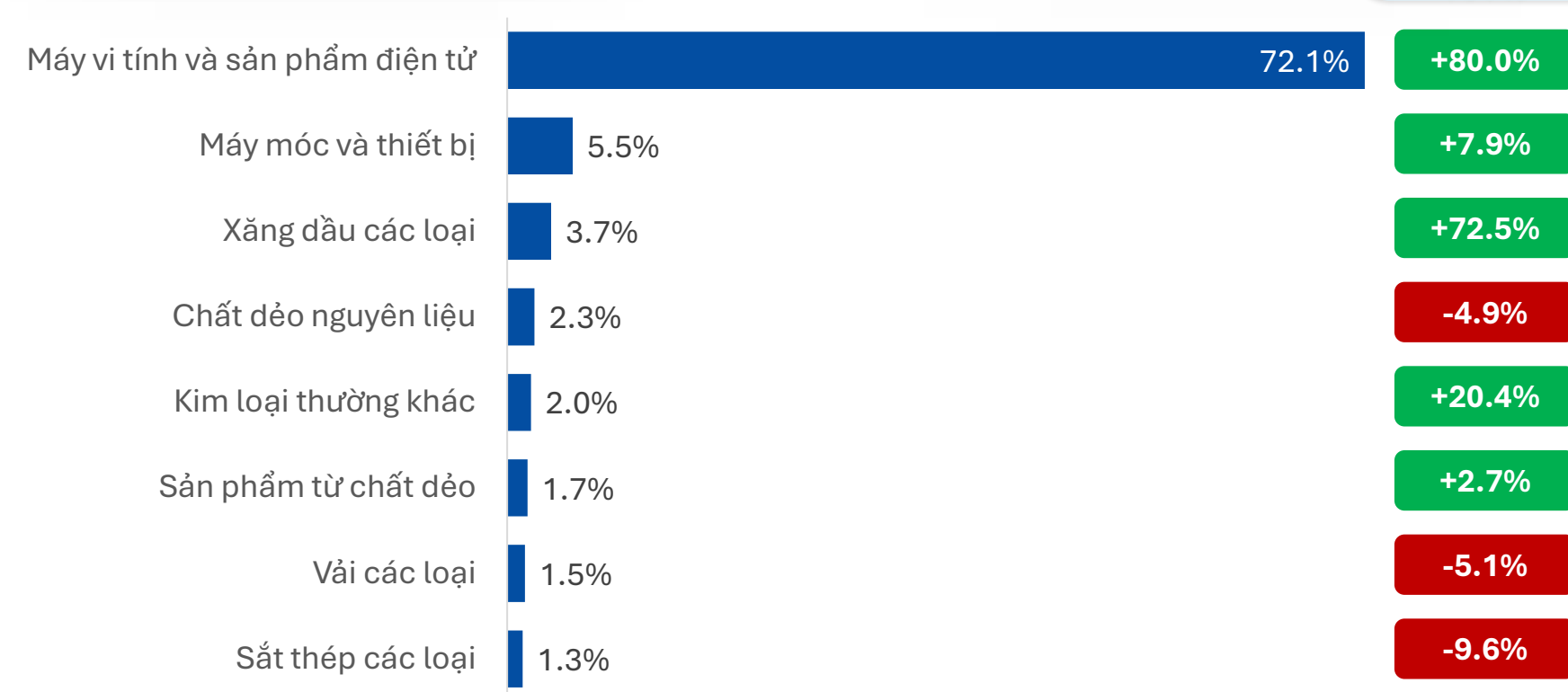
Hình 15: Giá trị xuất nhập khẩu và tỷ trọng nhập khẩu các ngành tiêu biểu (2026)



Hình 16: Tỷ trọng xuất khẩu các ngành tiêu biểu (8T/2026)



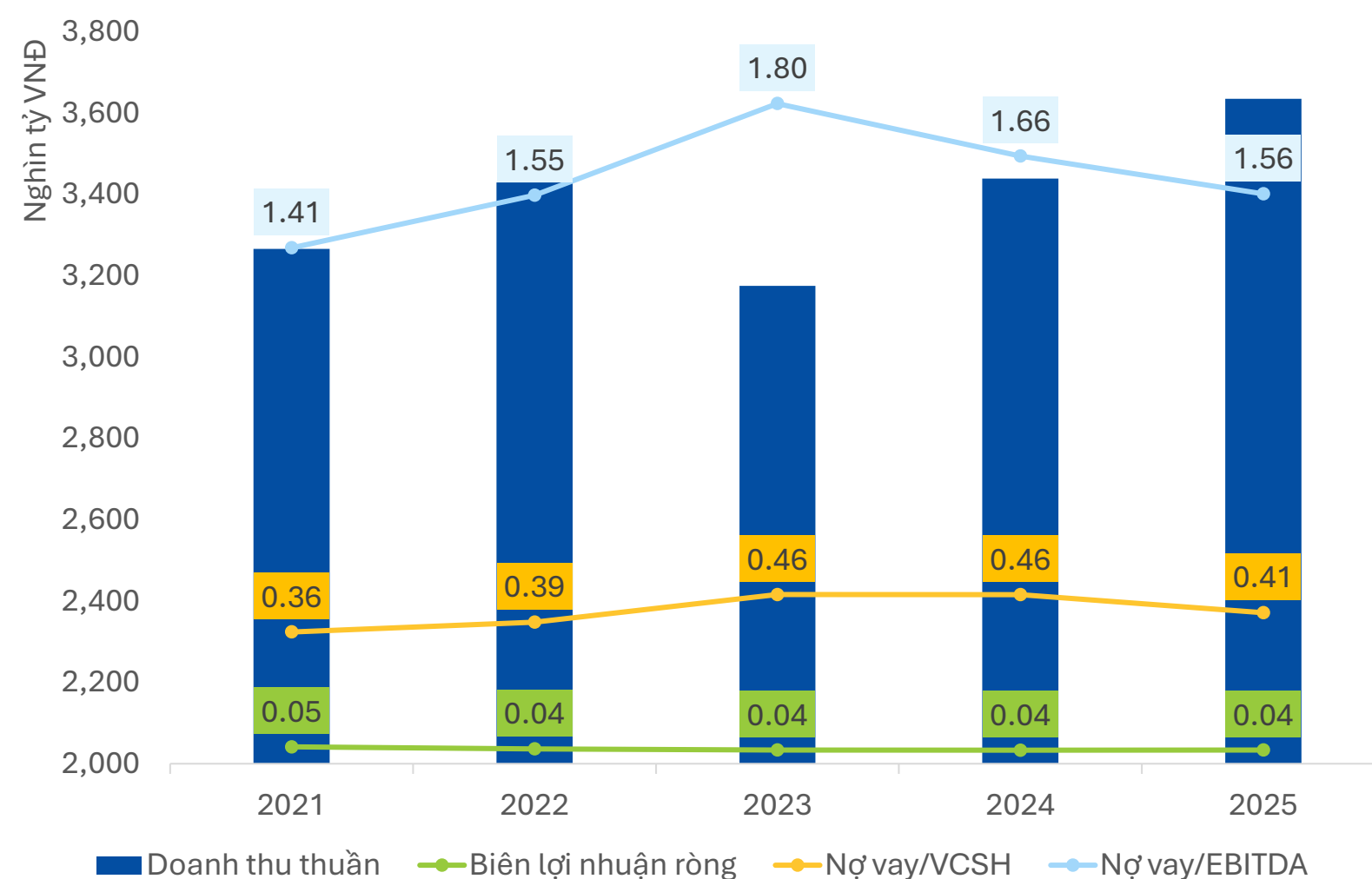
Hình 17: Tỷ trọng nhập khẩu các ngành tiêu biểu (8T/2026)



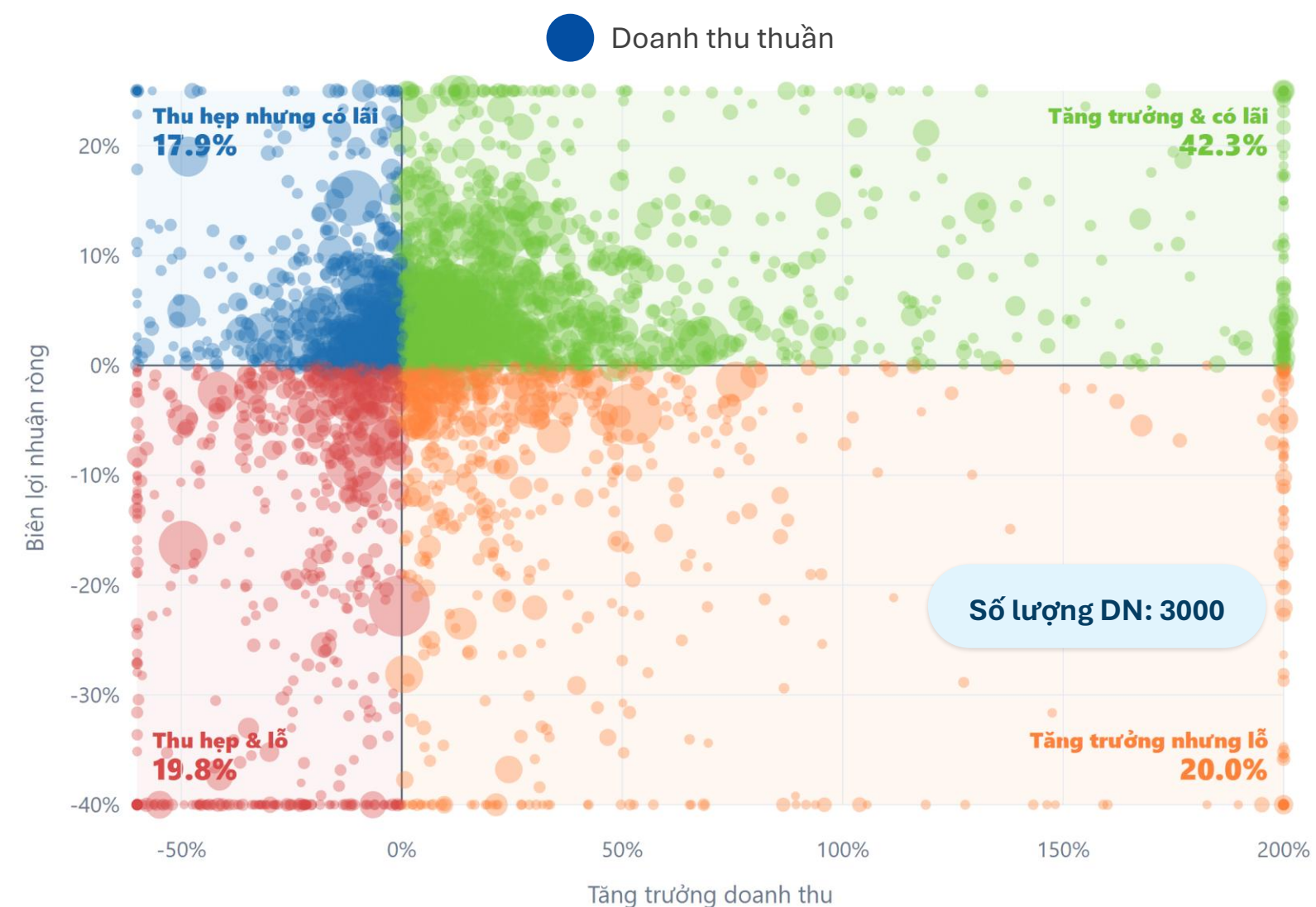
Nguồn: Cục hải quan; tổng hợp bởi FiinGroup

- Nhập khẩu từ Hàn Quốc tăng nhanh hơn đáng kể so với xuất khẩu, trong đó điện tử là nhóm hàng chi phối. Riêng điện tử đạt 43,4 tỷ USD, chiếm hơn 70% nhập khẩu từ Hàn Quốc và **26,9%** tổng nhập khẩu điện tử của Việt Nam, chỉ sau Trung Quốc với **36,7%**.
- Điều này cho thấy Hàn Quốc giữ vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng đầu vào của ngành điện tử Việt Nam. Sự tăng mạnh của nhập khẩu từ Hàn Quốc vì vậy gắn chặt với xu hướng mở rộng sản xuất điện tử trong nước.

Hình 18: Doanh thu và các chỉ tiêu tài chính (2021–2025)



Hình 19: Tăng trưởng doanh thu x Biên lợi nhuận (2025)



Nguồn: Tổng hợp bởi FiinGroup

- Doanh thu của nhóm doanh nghiệp FDI Hàn Quốc phục hồi rõ từ năm 2023 và đạt mức cao nhất trong năm 2025. Đồng thời, các chỉ tiêu đòn bẩy giảm so với mức đỉnh năm 2023, trong khi biên lợi nhuận ròng duy trì tương đối ổn định.
- Khoảng **42,3% doanh nghiệp vừa tăng trưởng doanh thu vừa có lãi**, là nhóm tích cực lớn nhất; tổng cộng khoảng **60,2% doanh nghiệp có lãi**. Tuy nhiên, gần **40% doanh nghiệp vẫn thua lỗ**, cho thấy sức khỏe tài chính trong nhóm còn phân hóa đáng kể.

Về FiinGroup

FiinGroup

Đơn vị chuyên về phân tích dữ liệu tài chính, phân tích ngành và xếp hạng tín nhiệm tại Việt Nam



Strategic Partner with:
NIKKEI Quick

FiinGroup là đơn vị chuyên cung cấp các nền tảng phân tích thông tin tài chính, thông tin kinh doanh và nghiên cứu thị trường nhằm hỗ trợ các nhà đầu tư trên thị trường Việt Nam và các doanh nghiệp trong việc phát triển và mở rộng kinh doanh tại Việt Nam. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập: <https://www.fiingroup.vn>.



A Strategic Partner of:
S&P Global

Công ty Cổ phần FiinRatings, là một thành viên của FiinGroup và là đối tác hợp tác chiến lược với S&P Global Ratings. FiinRatings hoạt động trong lĩnh vực xếp hạng tín nhiệm, được cấp phép bởi Bộ Tài chính, cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và các hoạt động liên quan cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và bên cho vay trên thị trường vốn. FiinRatings cũng là đơn vị được ủy quyền xác nhận trái phiếu xanh theo chuẩn quốc tế của Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu Khí hậu (Climate Bonds Initiative) tại Việt Nam. Để có thêm thông tin, vui lòng truy cập: <https://www.fiinratings.vn>

CTCP FiinGroup

Thông tin Tài chính

- Nền tảng thông tin thị trường tài chính FiinPro Platform
- Nền tảng phân tích cổ phiếu FiinTrade Platform
- Dịch vụ dữ liệu chứng khoán API Datafeed

Thông tin Doanh nghiệp

- Báo cáo tín dụng doanh nghiệp
- Nền tảng thông tin doanh nghiệp FiinGate Platform
- Giải pháp Chấm điểm Tín dụng SMEs
- ESG Scoring

Nghiên cứu Thị trường

- Báo cáo phân tích ngành
- Nghiên cứu thị trường
- Thẩm định kinh doanh
- Tư vấn thâm nhập thị trường

(FiinRatings là công ty con và được sở hữu chi phối bởi FiinGroup)

CTCP FiinRatings

Xếp hạng Tổ chức phát hành & Công cụ nợ

Đánh giá tín dụng độc lập

Các dịch vụ đối với Nhà đầu tư

Dịch vụ Tài chính Xanh

Mô hình và Phân tích dữ liệu:



Nguyễn Văn Nam

Giám đốc

Khối thông tin doanh nghiệp

Email: nam.nguyenvan@fiingroup.vn



Vũ Quý Tùng

Chuyên viên

Phân tích dữ liệu và mô hình rủi ro

Email: Tung.VuQuy@fiingroup.vn

Liên hệ:

Trụ sở chính:

Tầng 10, Peakview Tower
36 Hoàng Cầu, Phường Đống Đa
Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (+84) 24 3562 6962
Email: info@fiingroup.com

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Tầng 11, Số 12–12Bis Trần Quang Khải
Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam
Điện thoại: (+84) 28 913 686
Email: info@fiingroup.vn

Tuyên bố Bản quyền và Miễn trách:

Tài liệu này được soạn thảo bởi Công ty Cổ phần FiinGroup và FiinRatings chỉ sử dụng cho mục đích tham khảo. Đây không phải là Báo cáo xếp hạng tín nhiệm và không khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ cổ phiếu nào hoặc bất kỳ giao dịch cụ thể nào khác. Thông tin trong Báo cáo này, bao gồm dữ liệu, số liệu, bảng, phân tích và nhận xét của FiinGroup và FiinRatings, chỉ được sử dụng để tham khảo theo quyết định của riêng bạn. FiinGroup và FiinRatings sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất hoặc hậu quả nào có thể xảy ra do việc sử dụng thông tin trong báo cáo này. FiinGroup và FiinRatings giữ bản quyền đối với báo cáo này và toàn bộ nội dung trong Báo cáo này. Báo cáo này được bảo hộ bản quyền theo pháp luật về quyền tác giả của Việt Nam và các nước theo các công ước, điều ước quốc tế về quyền tác giả mà Việt Nam là thành viên.



Quét mã QR để liên hệ
với FiinGroup



Data

Analytics

Research

Intelligence

Ratings